

Bản án số: 82/2022/DS-ST
Ngày 30 – 5 – 2022
V/v tranh chấp vay tài sản
và đòi lại tài sản

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÀM DƠI, TỈNH CÀ MAU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Càn.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Ngô Hồng Dưỡng

Ông Nguyễn Văn Hiền.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Kim Thia là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đam Dơi.

Ngày 30 tháng 5 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đam Dơi xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ L1 số: 85/2022/TLST-DS ngày 15 tháng 3 năm 2022 về việc “tranh chấp vay tài sản và đòi lại tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 85/2022/QĐXXST-DS ngày 25 tháng 4 năm 2022, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ông Cao Văn H, sinh năm 1965; cư trú tại: Ấp T, xã T1, huyện N, tỉnh Cà Mau (có mặt).

- *Bị đơn:* Ông Dương Vũ L và bà Châu Mộng L1; cùng cư trú tại: Ấp P, xã T2, huyện Đ, tỉnh Cà Mau (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Theo đơn khởi kiện, lời trình bày tại phiên tòa của ông Cao Văn H, thể hiện:*

Ngày 24/12/2018, ông Dương Vũ L, bà Châu Mộng L1 đến mượn của ông H 10 chỉ vàng 24k với thời hạn là 01 năm (bà L1 đã ký nhận nợ sổ vàng này); đến ngày 11/6/2019 hỏi mượn 10.000.000 đồng, ngày 23/11/2021 mượn 43.000.000 đồng và ngày 27/11/2021 mượn 12.000.000 đồng (ông L, bà L1 không có ký nhận nhưng ông H có ghi sổ theo dõi). Mặc dù đã nhiều lần yêu cầu trả nợ nhưng ông L, bà L1 không trả lại sổ vàng và tiền nêu trên nên ông H khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết.

Khi khởi kiện, ông H yêu cầu ông L, bà L1 trả lại 10 chỉ vàng 24k và số tiền 65.000.000 đồng. Tại phiên tòa, ông H rút lại một phần yêu cầu khởi kiện

về số tiền ông L, bà L1 đã mượn là 65.000.000 đồng (do chưa được đổi chiều), ông H yêu cầu ông L, bà L1 trả lại 10 chỉ vàng 24k.

* *Đối với ông Dương Vũ L, bà Châu Mộng L1*: Mặc dù đã được tổng đạt thông báo thụ L1 vụ án và các văn bản tố tụng về yêu cầu khởi kiện của ông H nhưng ông L, bà L1 không có ý kiến gì và không tham gia hòa giải, xét xử.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Ông Dương Vũ L, bà Châu Mộng L1 đã được triệu tập hợp lệ để tham gia phiên tòa đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không có L1 do nên Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự xét xử vắng mặt đối với các đương sự này là phù hợp và đúng quy định của pháp luật.

[2] Về quan hệ pháp luật: Ông Cao Văn H khởi kiện yêu cầu ông L, bà L1 trả lại 10 chỉ vàng 24k và số tiền mượn là 65.000.000 đồng nên đây là quan hệ pháp luật tranh chấp về hợp đồng vay tài sản và đòi lại tài sản thuộc thẩm quyền của Tòa án theo khoản 3 Điều 26 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Tại phiên tòa, do chưa đổi chiều được số tiền mượn 65.000.000 đồng mà ông L, bà L1 còn thiếu nên ông H rút một phần yêu cầu khởi kiện về nội dung này. Xét thấy, việc rút một phần yêu cầu khởi kiện của ông H là tự nguyện, không trái pháp luật nên Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 2 Điều 244 của Bộ luật Tố tụng dân sự đình chỉ đối với yêu cầu mà ông H đã rút là phù hợp.

[4] Theo biên nhận ngày 24/12/2018 thể hiện: Ông L, bà L1 mượn của ông H 10 chỉ vàng 24k, được bà L1 ký xác nhận. Tòa án đã tổng đạt thông báo thụ L1 vụ án và các văn bản tố tụng hợp lệ về yêu cầu khởi kiện của ông H nhưng ông L, bà L1 không có ý kiến phản đối nên đây là những tình tiết, sự kiện không phải chứng minh theo khoản 1 Điều 92 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Do đó, ông H khởi kiện yêu cầu ông L, bà L1 trả lại 10 chỉ vàng 24k là có căn cứ nên được chấp nhận.

[5] Án phí dân sự sơ thẩm: Theo khoản 1 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản L1 và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ông L, bà L1 phải chịu số tiền là 2.735.000 đồng (10 chỉ vàng 24k x 5.470.000 đồng/chỉ x 5%).

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, khoản 1 Điều 92, khoản 1 Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 2 Điều 244 và khoản 1 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 166 của Bộ luật Dân sự; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản L1 và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện của ông Cao Văn H số tiền mượn 65.000.000 đồng (sáu mươi lăm triệu đồng).

Các đương sự có quyền khởi kiện lại vụ án về yêu cầu này theo quy định của pháp luật.

2. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Cao Văn H. Buộc ông Dương Vũ L, bà Châu Mộng L1 trả cho ông H 10 (mười) chỉ vàng 24k.

3. Án phí dân sự sơ thẩm:

- Ông L, bà L1 phải chịu 2.735.800 đồng (hai triệu bảy trăm ba mươi lăm nghìn đồng) (chưa nộp).

- Ông H không phải chịu. Hoàn trả lại cho ông H số tiền 3.033.000 đồng (ba triệu không trăm ba mươi ba nghìn đồng) đã nộp tạm ứng theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0012164 ngày 15/3/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đầm Dơi.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn được tính từ ngày nhận được bản án hoặc tổng đạt hợp lệ./.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Đầm Dơi;
- Chi cục thi hành án dân sự huyện Đầm Dơi;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nguyễn Văn Càn